

## □ 148. ỨNG DỤNG CỦA TỈ LỆ BẢN ĐỒ

### A – MỤC TIÊU

Giúp HS : Từ độ dài thu nhỏ và tỉ lệ bản đồ cho trước, biết cách tính độ dài thật trên mặt đất.

### B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Vẽ lại bản đồ Trường Mầm non xã Thắng Lợi trong SGK vào tờ giấy to để treo lên bảng (nếu không có điều kiện thì dùng hình vẽ trong SGK).

### C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### 1. Giới thiệu bài toán 1

• Có thể gợi ý :

- + Độ dài thu nhỏ trên bản đồ (đoạn AB) dài mấy xăng-ti-mét ? (2cm).
  - + Bản đồ Trường Mầm non xã Thắng Lợi vẽ theo tỉ lệ nào ? (1 : 300).
  - + 1cm trên bản đồ ứng với độ dài thật là bao nhiêu xăng-ti-mét (300cm).
  - + 2cm trên bản đồ ứng với độ dài thật là bao nhiêu xăng-ti-mét (2cm × 300).
- Giới thiệu cách ghi bài giải (như SGK) :

*Bài giải*

Chiều rộng thật của cổng trường là :

$$2 \times 300 = 600 \text{ (cm)}$$

$$600\text{cm} = 6\text{m}$$

*Đáp số : 6m.*

## 2. Giới thiệu bài toán 2

Thực hiện tương tự bài toán 1. Lưu ý :

+ Độ dài thu nhỏ ở bài toán 2 là 102mm. Do đó đơn vị đo của độ dài thật phải cùng tên đơn vị đo của độ dài thu nhỏ trên bản đồ là mm. Khi cần ta sẽ đổi đơn vị đo của độ dài thật theo đơn vị đo thích hợp với thực tế (như đổi ... mm sang ... km).

+ Nên viết :  $102 \times 1000000$ , không nên viết :  $1000000 \times 102$  (số lần viết ở sau thừa số thứ nhất).

## 3. Thực hành

**Bài 1 :** Yêu cầu HS tính được độ dài thật theo độ dài thu nhỏ trên bản đồ (có tỉ lệ bản đồ cho trước), rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm :

Chẳng hạn : Ở cột một có thể tính :

$$2 \times 500000 = 1000000 \text{ (cm), rồi viết } 1\ 000\ 000 \text{ vào chỗ chấm.}$$

Tương tự viết : 45 000 (ở cột hai) ; 100 000 (ở cột ba).

**Bài 2 :** Nội dung tương tự bài toán 1 trong SGK, có thể gợi ý :

- Bài toán cho biết gì ?
- + Bản đồ vẽ theo tỉ lệ nào ? (1 : 200)
- + Chiều dài phòng học (thu nhỏ) trên bản đồ là bao nhiêu ? (4cm)
- Bài toán hỏi gì ? (Tìm chiều dài thật của phòng học.)

Từ đó HS tự tìm ra cách giải, chẳng hạn :

*Bài giải*

Chiều dài thật của phòng học là :

$$4 \times 200 = 800 \text{ (cm)}$$

$$800\text{cm} = 8\text{m}$$

*Đáp số :* 8m.

**Lưu ý :** Viết  $4 \times 200$  (gấp 4 lên 200 lần), không nên viết  $200 \times 4$  (gấp 200 lên 4 lần).

**Bài 3 :** HS tự giải bài toán này, lưu ý viết phép nhân :  $27 \times 2500000$  và đổi độ dài thật ra ki-lô-mét, chẳng hạn :

Quãng đường Thành phố Hồ Chí Minh – Quy Nhơn dài là :

$$27 \times 2500000 = 67500000 \text{ (cm)}$$

$$67\ 500\ 000\text{cm} = 675\text{km}$$

*Đáp số :* 675km.

(Đề bài không nói rõ độ dài quãng đường Thành phố Hồ Chí Minh – Quy Nhơn tính theo đơn vị nào. Tuy nhiên nên đổi đơn vị đo độ dài quãng đường ra đơn vị "ki-lô-mét" để phù hợp với thực tế).